

Số: /BC-UBND

Đồng Thịnh, ngày tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Nhằm nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản, thời gian qua công tác tự kiểm, rà soát văn bản QPPL do HĐND và UBND xã ban hành được thực hiện thường xuyên, thông qua đó để nhằm đánh giá chất lượng, hiệu quả các văn bản sau khi triển khai thực hiện, đồng thời phát hiện các văn bản chồng chéo, hết hiệu lực, ban hành không đảm bảo về thể thức, nội dung hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản trái quy định pháp luật. Vì vậy, việc tuân thủ quy trình, thủ tục tự kiểm tra và hệ thống hóa được thực hiện nghiêm túc trên nguyên tắc không bỏ sót văn bản nào thuộc trách nhiệm rà soát. UBND đã ban hành kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 10/01/2023 về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 10/3/2023 về công tác rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL.

#### II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

##### 1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản ( số liệu từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra)

1.1 Tình hình triển khai Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020

Để triển khai thực hiện công tác ban hành, tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản, ngay từ đầu năm, UBND xã đã ban hành kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 10/01/2023 về theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 10/3/2023 về triển khai xây dựng, tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản. Các hoạt động tuyên truyền về tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản được sự quan tâm triển khai thực hiện thông qua nhiều hình thức như: Thông qua công tác truyền thanh của xã tuyên truyền các văn bản có liên quan như Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, Nghị định số 40/2010/NĐ-CP về kiểm tra và xử lý văn bản, Nghị định 16/2013/NĐ-CP về rà soát, hệ thống hóa văn bản...; Thông qua các hội nghị, giao ban công tác tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản đều được đề cập, thảo luận để đưa ra phương hướng, giải pháp để thực hiện có hiệu quả hơn.

- Ngoài ra công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản định kỳ theo kế hoạch, công tác tự kiểm tra, rà soát thường xuyên cũng được chú trọng, UBND xã giao cho cán bộ Tư pháp phối hợp với bộ phận văn thư lựa trữ của xã thực hiện.

1.2 Tình hình kết quả ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND xã trong giai đoạn kiểm tra.

Trong năm 2023 HĐND – UBND đã ban hành 715 văn bản

Trong đó văn bản của HĐND là 42 văn bản;

Cụ thể: Nghị quyết là 03, Tờ trình 02, Quyết định 04, Công văn 14, Báo cáo 11, Kế hoạch 05, thông báo 03.

Văn bản của UBND; Công văn 136, Giấy mời 23, kế hoạch 108, Phương án 01, Quyết định 154, Báo cáo 152, Tờ trình 39, Thông báo 53, Biên bản 7.

1.3. Tình hình, kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản, rà soát văn bản( Trong giai đoạn kiểm tra)

-Kết quả qua rà soát;

- Văn bản QPPL: Trong năm không được giao ban hành văn bản QPPL

- Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của HĐND xã về chương trình giám sát của HĐND năm 2024

- Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của HĐND xã về phê chuẩn quyết toán NSNN xã Đồng Thịnh năm 2022

- Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của HĐND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ PTKT – XH 6 tháng đầu năm 2023.

- Văn bản hành chính thông thường: 713 văn bản. Trong đó:

+ Quyết định: 158

+ Tờ trình: 41

+ Kế hoạch: 113

+ Công văn: 150

+ Báo cáo: 164

+ Thông báo 56

+ Giấy mời 23

+ Biên bản 7

+ Phương án 1

Nhìn chung, qua thực hiện có thể thấy các nội dung triển khai thực hiện có hiệu quả nhất định, thông qua công tác tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản

đã nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò, tầm quan trọng của công tác ban hành văn bản nói chung và công tác ban hành văn bản QPPL nói riêng. Từ đó, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức được giao soạn thảo, thẩm định, thông qua văn bản cũng như chất lượng của mỗi văn bản đã được nâng lên rõ rệt.

1.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và điều kiện bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL.

- Cán bộ làm công tác pháp chế HĐND xã là chủ tịch hội LHPN xã, cán bộ làm công tác tư pháp có một.

- Số kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL; địa phương chưa phân bổ dành riêng cho công tác này.

## **2. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

2.1 Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

a. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Ngay từ những tháng đầu năm UBND đã ban hành các kế hoạch triển khai tuyên truyền tới mọi người dân trên địa bàn các lĩnh vực Tư pháp, Công an, Địa chính môi trường góp phần giảm thiểu các vi phạm xảy ra.

+ Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính

- Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi được Quốc hội khoá XIV kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 13/11/2020 có hiệu lực từ 01/01/2022 và các văn bản hướng dẫn. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cấp xã gồm có Chủ tịch UBND xã, Trưởng Công an xã, chiến sỹ công an đang thi hành công vụ

+ Chế độ báo cáo.

- UBND xã thực hiện nghiêm túc chế độ thống kê báo cáo về xử lý vi phạm hành chính theo quy định

+ Việc thực hiện trách nhiệm và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Trong 02 năm 2022 và 2023 chủ tịch UBND đã ban hành Quyết định áp dụng pháp luật năm 2022 = đối tượng, năm 2023 = đối tượng; Trưởng công an xã ban hành Quyết định.....

2.2. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

a. Tổng số vụ vi phạm hành chính: Không có

- Số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; không có

- số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt hành chính; không có

b, Việc thực hiện các quy định về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Quyết định áp dụng khắc phục hậu quả; không có

- Quyết định cưỡng chế ; không có

c, Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tịch thu tang vật, phương tiện, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ; Không có

d, việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải trình; trong 02 năm không có

đ, việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính; Không có

e, Việc quản lý tiền thu xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt; không có.

G, Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được lưu giữ theo quy định

### *2.3. Việc áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính*

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính từ 01/01/2022 đến Tháng 11/2023: 01, trong đó:

+ Thực hiện theo Nghị định 116/NĐ-CP về giáo dục tại xã, phường, thị trấn (02 trường hợp chủ tịch UBND xã ra qđ)

+ 01 đối tượng Tòa án huyện ra qđ đi cai nghiện bắt buộc.

+ 01 đối tượng hiện đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh.

- Hiện tại tất cả hồ sơ đã nộp lưu ở CAH.

- Những dấu hiệu vi phạm pháp luật của người có thẩm quyền áp dụng pháp luật về các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong áp dụng biện pháp xử lý hành chính; không có.

### **3. Việc thi hành pháp luật về giá và thi hành pháp luật về bảo đảm an sinh xã hội( lao động và việc làm)**

- Hiện trạng lao động và việc làm:

+ Thực trạng về tình hình lao động trong năm:

Tổng số hộ: 1145

Tổng số khẩu: 4825

Tổng số người trong độ tuổi lao động: 2995

Lao động đã qu đào tạo: 2147

Lao động đang được đào tạo: 84

Lao động chưa qua đào tạo: 729

Lao động đã có việc làm: 2253

+ Kết quả giải quyết việc làm trong năm:

Số hộ: 1145

Số khẩu: 4825

Số người trong độ tuổi lao động: 3525

Số lao động được giải quyết việc làm: 100

Số lao động bị mất việc làm: 0

Số lao động không tham gia hoạt động kinh tế: 0

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1.1 Khó khăn vướng mắc**

Cán bộ được phân công thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu do đó trong công tác tham mưu xử phạt vi phạm hành chính và theo dõi công tác này còn lững lúng, việc tham mưu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính chủ yếu là ngành công an, hiện nay xã đã có công an chính quy tăng cường sống làm công an xã

Một số trường hợp bị xử phạt vi phạm hành chính không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm ( bỏ đi khỏi địa phương hoặc không có tiền nộp phạt, cố tình trốn tránh nghĩa vụ nộp phạt) gây ảnh hưởng đến việc thi hành quyết định

Tình hình thanh niên sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt hầu như tái phạm dẫn đến đề nghị lập hồ sơ đi cai nghiện bắt buộc (khó có khả năng tự cai nghiện mà còn lôi kéo thêm bạn bè)

#### **2.1 Kiến nghị đề xuất**

Đề nghị cấp trên tham mưu tổ chức tập huấn chuyên đề về xử phạt vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức liên quan đến công tác xử phạt vi phạm hành chính hàng năm././

#### **Nơi nhận:**

- Phòng tư pháp huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND;
- Lưu VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Mạc Văn Vỹ**

